

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---oOo---

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: 80/2023/0313789985/CBSP

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH Vinoteka

Địa chỉ: 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại: +84 (28) 3636 9856 Fax: N/A

E-mail: s.a@vinoteka.vn

Mã số doanh nghiệp: 0313789985

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp:

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: rượu mùi **Amarula Cream Liqueur**

2. Thành phần: 100% nho lên men tự nhiên

3. Dung tích: 700ml.

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có thời hạn.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm đựng trong chai thủy tinh có nút bần, đóng gói theo đúng quy định an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

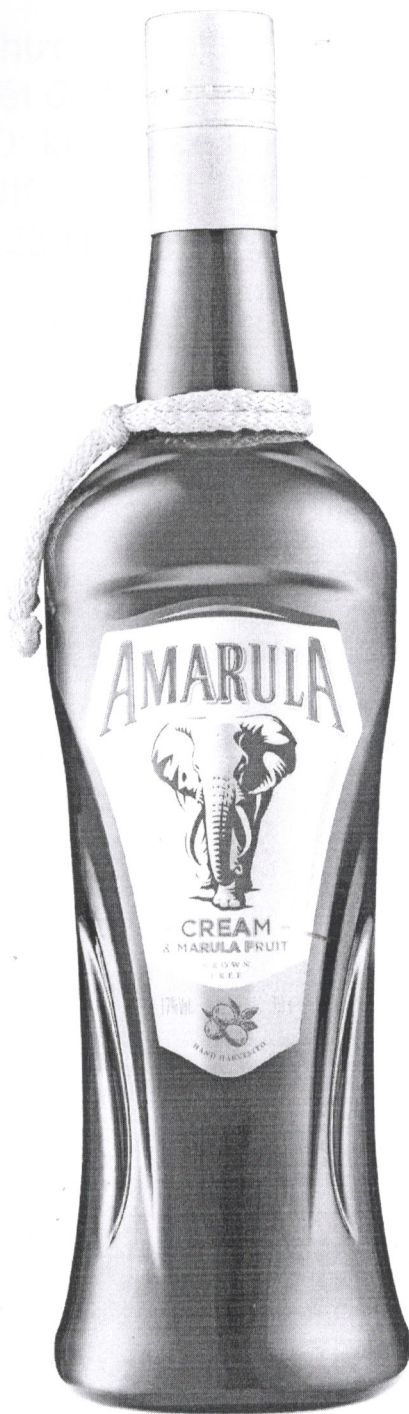
6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Distell Group, địa chỉ: Aan-De-Wagenweg, Stellenbosch 7600, South Africa;

Xuất xứ: Nam Phi.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).



9985-
NG TY
NH
IOTEK
HỒ

40 x 50 mm

Tên SP: Amarula Cream Liqueur
Xuất xứ: Nam Phi; Thương hiệu: Distell
Group
Thể tích thực / HL etanol: 17 % alc./vol.
Nhiệt độ bảo quản: 14/16°C
HSD: không có hạn sử dụng
Nhà NK: CTY TNHH VINOTEKA
Đ/c: 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Thảo
Điền, Thủ Đức
TPHCM; ĐT: +84 (28) 363 698 56;
+84 (903) 87 68 56
E: info@vinoteka.vn

NHÂN PHỤ SẢN PHẨM

Rượu mùi Amarula Cream Liqueur

Tên sản phẩm	: Rượu mùi Amarula Cream Liqueur
Thể tích thực	: 700 ml
Hàm lượng ethanol	: 17% Vol
Hạn sử dụng	: Không quy định hạn sử dụng
Thành phần	: 100% nho lên men
Hướng dẫn sử dụng	: Uống trực tiếp
Bảo quản	: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát
Nhiệt độ bảo quản	: +5~20 ⁰ C
Xuất xứ	: Nam Phi
Nhà sản xuất	Distell Group địa chỉ tại: Aan-De-Wagenweg, Stellenbosch 7600, South Africa
Nhà nhập khẩu	: Công ty TNHH Vinoteka; Địa chỉ: 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6-3:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đã công bố.

Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 09 năm 2023
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Sitari Alexandru

KT3-06107ATP3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/08/2023

Page 01/02

1. Tên mẫu : RƯỢU MÙI AMARULA CREAM LIQUEUR
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.
As received sample is contained in glass bottle.
Sample description
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 22/08/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 23/08/2023 - 28/08/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH VINOTEKA
153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường Thảo Điền, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
Customer
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/02*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB**Nguyễn Thành Công****TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR**
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB**Ngô Quốc Việt**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phản bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-06107ATP3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT


 28/08/2023
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm : Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/ <i>Limit of Detection</i>	Phạm vi đo/ <i>Range of measurement (≥)</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng methanol, mg/L ethanol 100° <i>Methanol content</i>	AOAC 2019 (972.11)	-		1,07 x 10 ³
7.2. Hàm lượng sunphua dioxyt (SO ₂), mg/L <i>Sulfur dioxide content</i>	AOAC 2019 (990.28)		6,0	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng chì, mg/L <i>Lead content</i>	QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 999.11)	1,80x10 ⁻²		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.4. Hàm lượng ochratoxin A, µg/L <i>Ochratoxin A content</i>	QTTN/KT3 223:2018 (Ref: AOAC (2000.03))	0,3		Không phát hiện <i>Not detected</i>

QUATEST 3®

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.